

GrowAsia

Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long (BRC):

Nghiên cứu điểm về đầu tư có trách nhiệm vào cao su ở Việt Nam

Hướng dẫn của ASEAN về Đầu tư có trách nhiệm trong lĩnh vực Lương thực, Nông nghiệp và Lâm nghiệp

Bản quyền

Bản quyền © 2021 của Grow Asia Partnership Ltd.

Các tác giả

Giang Vu, Partnership for Sustainable Agriculture in Viet Nam; Erin Sweeney and Chrissa Borja, Grow Asia

Biên tập viên

Grow Asia

Lời cảm ơn

Grow Asia chân thành cảm ơn Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long (BRC) và Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG), đã tham gia vào chuỗi nghiên cứu điểm cho Hướng dẫn của ASEAN về thúc đẩy Đầu tư có trách nhiệm trong lĩnh vực Thực phẩm, Nông nghiệp và Lâm nghiệp (ASEAN RAI). Đặc biệt cảm ơn các lãnh đạo cấp cao, quản lý và cán bộ của VRG và BRC, đã tham gia vào cuộc phỏng vấn và hỗ trợ quá trình xem xét và chỉnh sửa. Cuối cùng, chúng tôi xin cảm ơn các đối tác của chúng tôi là Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hợp Quốc (FAO) và Viện Quốc tế về Phát triển bền vững (IISD) đã đóng góp ý kiến, hiểu biết sâu sắc và rà soát nghiên cứu điển hình này. Grow Asia cảm ơn sự hợp tác liên tục của Ban Thư ký ASEAN, IISD, và FAO trong việc xây dựng và thực hiện ASEAN RAI.

Kinh phí

Ấn phẩm này được thực hiện với sự hỗ trợ của Cơ quan Phát triển và Hợp tác của Thụy Sĩ (SDC).



Schweizerische Eidgenossenschaft
Confédération suisse
Confederazione Svizzera
Confederaziun svizra

Tóm tắt

Nghiên cứu điển hình này phác thảo hành trình của Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long (BRC) trong việc tiếp nhận và thực hiện kế hoạch phát triển cao su bền vững từ Công ty mẹ, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG).

Việt Nam là một trong những nước sản xuất cao su thiên nhiên hàng đầu thế giới và chiếm 9,4% sản lượng cao su thiên nhiên trên thế giới. Ngành cao su (bao gồm cao su thiên nhiên, các sản phẩm gỗ cao su và các sản phẩm từ cao su) là một ngành kinh tế quan trọng ở Việt Nam và đóng góp với mức ước tính khoảng 7,86 tỷ USD (3%) cho nền kinh tế vào năm 2020. Hơn 50% diện tích trồng cao su ở Việt Nam thuộc quản lý của nông dân tiểu điền và ngành này tiếp tục ảnh hưởng đến sinh kế và phát triển xã hội của các cộng đồng nông thôn.

Đầu tư của VRG nhằm hỗ trợ BRC tiếp nhận và thực hiện kế hoạch phát triển cao su bền vững, bao gồm các hoạt động chính sau: (1) tái canh liên tục; (2) duy trì các diện tích rừng trồng đã được chứng nhận theo Hệ thống Chứng chỉ rừng Việt Nam – Chương trình Chứng chỉ rừng (VFCS-PEFC) và các nhà máy chế biến theo Chuỗi hành trình PEFC (CoC); và (3) đáp ứng các yêu cầu của thị trường về sản phẩm có chất lượng cao và giá cả cạnh tranh. Mục đích cuối cùng là đạt được chứng chỉ quản lý rừng (FM) cho tất cả diện tích cao su của BRC và sau cùng được Hội đồng quản lý rừng (FSC) cấp chứng chỉ.

Những bài học chính từ dự án đầu tư này bao gồm:

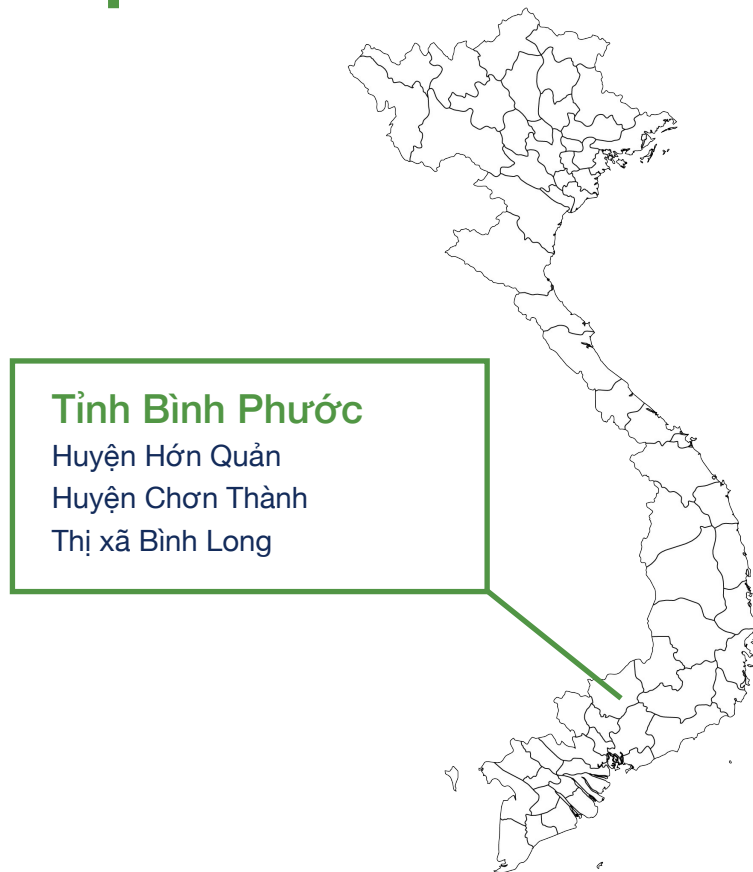
- Thực hiện nghiên cứu khả thi, đánh giá tác động, tham gia và tham vấn nhiều bên liên quan ở giai đoạn đầu của dự án đầu tư có thể giúp giảm thiểu rủi ro.
- Bao gồm trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường trong các hoạt động sản xuất và chế biến phải phù hợp với các mục tiêu và cam kết phát triển bền vững chung của Công ty.

Đọc toàn bộ nghiên cứu điển hình này để tìm hiểu thêm về cách Tập đoàn CN Cao su Việt Nam thu hồi từ khoản đầu tư, tuân theo nguyên tắc của Hướng dẫn ASEAN về Thúc đẩy Đầu tư có trách nhiệm vào Thực phẩm, Nông nghiệp và Lâm nghiệp.



ĐỊA ĐIỂM

Huyện Hớn Quản, Chơn Thành và thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước Việt Nam

**Mốc thời gian**



Hồ sơ nhà đầu tư

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) là Tập đoàn kinh tế nông nghiệp nhà nước, hoạt động chính là trồng và chế biến cao su, đầu tư vào lĩnh vực nông lâm kết hợp, năng lượng, cơ khí, giao thông và bất động sản.

Tập đoàn có 101 công ty con¹ và 16 doanh nghiệp liên kết² tại 34 huyện ở Việt Nam, Lào, và Campuchia, trong đó, 55% công ty con sản xuất và chế biến cao su, bao gồm Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long (BRC).

BRC là công ty con của VRG từ năm 2010 và hiện đang quản lý 8 nông trường cao su trên diện tích sản xuất cao su hơn 13.600 ha tại 3 huyện, thị xã của tỉnh Bình Phước. Công ty đang vận hành 2 nhà máy chế biến cao su tại huyện Hớn Quản.

Ngoài nguồn cao su trên các nông trường của BRC, BRC thu mua khoảng 26% cao su từ các hộ tiểu điền độc lập. Công ty sử dụng hơn 3.500 cán bộ và công nhân viên với mức thu nhập bình quân hàng tháng là 9,3 triệu đồng (420 USD) mỗi người vào năm 2020.

Vào năm 2015, VRG và các công ty con của VRG đã bị loại khỏi Hội đồng Quản lý Rừng (FSC) sau các tuyên bố về việc không tuân thủ của các đồn điền cao su thuộc VRG tại Lào và Campuchia. Kể từ năm 2019, VRG và FSC đã có các cuộc đối thoại chính thức để giải quyết vấn đề này.

¹ VRG đầu tư hơn 50% vốn điều lệ

² VRG đầu tư dưới 50% vốn điều lệ



Các chính sách của Việt Nam và ngành cao su đòi hỏi phải phát triển bền vững. Nhận thức được rằng phát triển bền vững và có trách nhiệm là con đường tất yếu của doanh nghiệp, VRG đã yêu cầu và tạo điều kiện để các thành viên tuân thủ chính sách của Việt Nam và đáp ứng nhu cầu của xã hội. VRG tin tưởng rằng BRC và các thành viên khác sẽ ngày càng đẩy mạnh phát triển bền vững và đầu tư có trách nhiệm để nâng cao niềm tin của khách hàng, uy tín và hình ảnh của VRG và các thành viên. Trong đó, có sự tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam và các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết cũng như hệ thống chứng nhận mà các công ty tự nguyện chọn lựa. ”

– Ông Huỳnh Văn Bảo – Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam – Công ty cổ phần.

Hồ sơ đầu tư

Dự án đầu tư là mô hình kết hợp giữa VRG và Vietcombank (ngân hàng thương mại) để thực hiện kế hoạch phát triển bền vững của BRC. Kế hoạch này nhằm đáp ứng xu hướng của thị trường toàn cầu và khu vực đang kêu gọi các công ty sử dụng các phương pháp sản xuất bền vững hơn.

Độc canh cao su cùng với đa dạng hóa đầu tư vào cao su thiên nhiên đã dẫn đến một loạt vấn đề về môi trường và xã hội. Với sự xuất hiện nguồn cao su được sản xuất có đạo đức, đã có nhu cầu từ thị trường người mua đối với nhà cung cấp cao su như VRG để đáp ứng các yêu cầu về chất lượng cao hơn, giá cả cạnh tranh, và hiệu quả kinh tế cùng với trách nhiệm xã hội và môi trường.



Nhà đầu tư

Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG)



Hàng hóa / cây trồng

Cao su thiên nhiên, gỗ cao su, sản phẩm cao su



Các nhà tài chính khác có liên quan (ngân hàng, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, v.v)

Vốn đầu tư của Nhà nước từ VRG và ngân hàng thương mại (Vietcombank)



Tổng số tiền đầu tư (đã lập kế hoạch)

430 tỷ đồng (18,8 triệu USD) được đầu tư vào phát triển cao su bền vững giai đoạn 2011-2020



Tỷ lệ đầu tư theo từng nhà đầu tư (kinh doanh nông nghiệp, chính phủ, nhà tài chính, v.v)

VRG: 275 tỷ đồng (12 triệu USD) hoặc 64%
Vietcombank: 155 tỷ đồng (6,79 triệu USD) hoặc 36%

Mục đích đầu tư

Thông qua đầu tư vào phát triển cao su bền vững của BRC (và các công ty con khác), VRG đặt mục tiêu đạt được chứng chỉ quản lý rừng FSC cho các diện tích tuân thủ tiêu chuẩn và được xem là một công ty bền vững trong Chương trình Đánh giá và công bố các công ty bền vững của [Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam \(VCCI\)](#).

Các mục tiêu cụ thể của dự án đầu tư vào BRC bao gồm:

- Duy trì Chương trình Chứng nhận rừng của Việt Nam (VFCS-PEFC) trên 8.300 ha cao su và Chứng nhận PEFC cho chuỗi hành trình sản phẩm (CoC) của hai nhà máy chế biến mủ cao su thiên nhiên
- Tăng diện tích được cấp chứng chỉ quản lý rừng VFCS/PEFC, bao gồm tất cả diện tích rừng trồng
- Cải thiện sinh kế của cộng đồng địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số
- Thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương và đóng góp vào nguồn thu ngân sách Nhà nước của địa phương
- Phục hồi và duy trì diện tích rừng tự nhiên, cụ thể khôi phục 5 - 8% diện tích trồng cao su thành rừng tự nhiên thông qua trồng các giống cây bản địa
- Tạo việc làm cho các thành viên cộng đồng địa phương

VRG cũng thiết lập danh sách đối tượng được hưởng lợi từ BRC:

- **Người dân tộc thiểu số và dân địa phương:** Cải thiện đời sống của người dân địa phương (thông qua hợp đồng lao động với Công ty), đặc biệt là người dân tộc thiểu số và những người sống ở nông thôn (tại thời điểm công bố, BRC sử dụng hơn 600 lao động là người dân tộc thiểu số)
- **Các hộ tiểu điền:** Hỗ trợ tái canh (đặc biệt đối với các hộ sản xuất nhỏ có kiến thức kỹ thuật hạn chế), đào tạo và thanh toán trước.
- **Chính quyền cấp huyện và xã:** Hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng (như đường bộ, trường học và nhà sinh hoạt cộng đồng cho người dân thiểu số tại các địa điểm do Công ty quản lý); duy trì tham vấn thường xuyên để đáp ứng các yêu cầu của cộng đồng.



Quá trình đầu tư

Tính khả thi: Khi bắt đầu quá trình đầu tư, VRG đã tiến hành một nghiên cứu khả thi để xem xét sự tuân thủ của BRC với các thủ tục và yêu cầu của Chính phủ. Ngoài ra, để bổ sung cho nghiên cứu, BRC đã tiến hành đánh giá tác động môi trường (ĐTM), bản đánh giá này đã được đệ trình lên các cơ quan quốc gia và VRG để xem xét.

Tham vấn: VRG đã khởi xướng các cuộc đối thoại với các bên liên quan và tham vấn đại diện chính quyền cấp tỉnh, cộng đồng địa phương và cán bộ của BRC. Mục tiêu của các hoạt động này là xác định các vấn đề trong cộng đồng liên quan đến dự án đầu tư và cùng tư duy xây dựng các giải pháp để giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn. Các kết quả từ ĐTM và tham vấn sau đó đã được VRG xem xét và phê duyệt đầu tư cũng được thực hiện ở cấp này.

Thực hiện: Trong quá trình thực hiện, BRC đã tuân thủ quy trình và trách nhiệm báo cáo với VRG và Chính phủ. VRG yêu cầu các công ty con phải báo cáo về các tác động xã hội, kinh tế và môi trường hàng quý, bao gồm kết quả hoạt động thực tế theo các tiêu chuẩn hoạt động được xác định trước (xem Mục tiêu đầu tư ở trên). Sở Tài nguyên và Môi trường tiến hành xác nhận trên thực địa. Để bổ sung một trong những mục tiêu của BRC trong khi có chứng chỉ, BRC cũng duy trì một quy trình đánh giá độc lập của bên thứ ba.

Giám sát và đánh giá: BRC tuân thủ các yêu cầu của báo cáo bằng cách thành lập một hội đồng đầu tư nội bộ, do Phó Tổng Giám đốc BRC chủ trì, gồm các Trưởng phòng: kế hoạch, đầu tư và tài chính, và giám đốc các nông trường. Chức năng chính của hội đồng là hỗ trợ giám sát và đánh giá các hoạt động đầu tư và xác định các tác động về kinh tế, xã hội và môi trường để đạt các mục tiêu bền vững và quản lý các chi phí đầu tư. Ở cấp nông trường, BRC tổ chức các cuộc họp thường xuyên giữa Công ty và cộng đồng địa phương để đảm bảo các thành viên cộng đồng có thời gian trình bày các mối quan tâm và ý tưởng.

Tham gia của đối tác: Ngoài những nỗ lực nội bộ, BRC cũng liên hệ với các viện nghiên cứu và các tổ chức phi chính phủ để hỗ trợ kỹ thuật. Viện Nghiên cứu Lâm sinh của Tổng Cục Lâm nghiệp đã hỗ trợ BRC thực hiện kế hoạch quản lý cao su bền vững. Viện Nghiên cứu Cao su thuộc VRG cung cấp giống cây trồng chất lượng cao. Công ty Tư vấn Lương đã tư vấn kỹ thuật về tiêu chuẩn PEFC CoC để đảm bảo truy xuất nguồn gốc của sản phẩm.

“

Đầu tư có trách nhiệm là một quá trình lâu dài, đòi hỏi sự nỗ lực không ngừng. Mặc dù chúng tôi đã đặt ra các mục tiêu và tầm nhìn dài hạn, các hoạt động đầu tư phải được xem xét và điều chỉnh hàng năm để đảm bảo tính thiết thực và đảm bảo chúng tôi đi đúng hướng.

– Ông Phạm Ánh, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long

”

Kết quả đầu tư

Mục tiêu	Kết quả cho đến nay
Duy trì diện tích và sản lượng cao su	BRC duy trì 14.000 ha trồng cao su với sản lượng 180.000 tấn cao su thiên nhiên, 600.000 tấn gỗ cao su và sản lượng 16.000 tấn hàng năm, 20 triệu đồng (873 USD) lợi nhuận trên mỗi ha hàng năm.
Chứng chỉ quản lý rừng bền vững và chuỗi hành trình sản phẩm	<p>Từ 2019 – 2020, BRC đã đạt chứng chỉ PEFC về quản lý rừng bền vững cho 8.385 ha (4 nông trường).</p> <p>Từ 2019 - 2020, BRC đạt chứng chỉ PEFC về chuỗi hành trình sản phẩm cho hai nhà máy chế biến mủ cao su.</p> <p>Năm 2021, BRC đặt mục tiêu đạt chứng chỉ cho 5.100 ha cao su còn lại.</p>
Duy trì ổn định doanh thu và lợi nhuận của Công ty	BRC đạt doanh thu 900 – 1.000 tỷ đồng (43,6 triệu USD) mỗi năm .
Tái canh cao su liên tục	BRC đã tái canh 6.000 ha cao su từ năm 2011 đến 2020 giúp đảm bảo sản lượng 180.000 tấn cao su thiên nhiên, 600.000 tấn gỗ cao su và 20 triệu đồng (873 USD) lợi nhuận trên mỗi ha hàng năm.
Phục hồi và duy trì diện tích rừng tự nhiên	BRC đã phục hồi 25 ha rừng tự nhiên với các cây bản địa. BRC đặt mục tiêu đạt ít nhất 1.000 ha trong những năm tới.
Tạo việc làm	1.700 – 1.800 việc làm cho các thành viên trong cộng đồng địa phương.

Tuân thủ ASEAN RAI

Hướng dẫn của ASEAN về Thúc đẩy Đầu tư có trách nhiệm trong lĩnh vực Thực phẩm, Nông nghiệp và Lâm nghiệp (ASEAN RAI) là một khuôn khổ tự nguyện, được khu vực thông qua để hướng dẫn việc ra quyết định đầu tư cho cả khu vực doanh nghiệp và nhà nước.

Các quốc gia thành viên ASEAN đã đồng ý sử dụng Hướng dẫn này để tạo mới hoặc cập nhật các chính sách ràng buộc pháp lý - có nghĩa là các doanh nghiệp nông nghiệp và nhà đầu tư thể hiện tuân thủ ASEAN RAI để chuẩn bị tốt hơn cho những thay đổi chính sách trong tương lai.

10 nguyên tắc của ASEAN RAI (Hình 1) mô tả các tác động mà đầu tư nông nghiệp có thể có ở cấp cộng đồng, địa phương hoặc quốc gia.

Hai trang tiếp theo phác thảo sự phù hợp giữa các hoạt động của công ty và các nguyên tắc ASEAN RAI. Khi một công ty như Tập đoàn Cao su Việt Nam (VRG) đưa ra cam kết trước khi đầu tư tuân thủ các thông lệ về môi trường, xã hội và quản trị có trách nhiệm, thì nhiều khả năng họ sẽ phù hợp với RAI ASEAN.

Giả sử áp dụng ASEAN RAI cho dự án đầu tư của VRG, các thực tiễn và kết quả đầu tư cho thấy phù hợp với (một số khía cạnh) 9 trong 10 Hướng dẫn. Nếu ASEAN RAI tồn tại trước khi VRG đầu tư, nó có thể giúp VRG: đưa các mục tiêu về an ninh lương thực và dinh dưỡng vào trong kế hoạch phát triển (Hướng dẫn 1); thực hiện các yêu cầu cụ thể về bảo tồn nhiều diện tích rừng hơn (Hướng dẫn 5) và xây dựng các cam kết mạnh mẽ hơn và rõ ràng hơn để giảm thiểu biến đổi khí hậu, có thể thông qua chứng chỉ quản lý rừng (Hướng dẫn 7).

Hình 1. 10 Nguyên tắc của RAI ASEAN



Sự phù hợp giữa đầu tư của VRG và ASEAN



Hướng dẫn 1 :

An ninh lương thực và dinh dưỡng (địa phương và quốc gia)

BRC khuyến khích cộng đồng địa phương trồng xen, đặc biệt sử dụng các loại cây lương thực góp phần gián tiếp vào an ninh lương thực của địa phương.



Hướng dẫn 2:

Phát triển kinh tế bền vững, toàn diện và xóa nghèo, bao gồm: cải thiện sinh kế của người sản xuất, hợp đồng công bằng, việc làm và tiền lương, sức khỏe và an toàn của người lao động

Thông qua sản xuất cao su bền vững, BRC đảm bảo cho nông dân của Công ty có thu nhập ổn định và cao hơn. BRC đang đào tạo cho nông dân về các phương pháp quản lý tốt đồn điền cao su. Năm 2021, BRC đặt mục tiêu có 4.500 tấn cao su từ các hộ tiểu điền và các nhà thu mua địa phương, tương đương 26% tổng sản lượng của BRC.

BRC cũng cung cấp dịch vụ y tế cho người lao động và cộng đồng, và Công ty đã thành lập một bệnh viện đa khoa tại tỉnh cho mục đích này.



Hướng dẫn 3:

Bình đẳng, tham gia và trao quyền cho phụ nữ, cộng đồng thiểu số, thanh niên và các cộng đồng bị thiệt thòi

BRC tích cực tìm cách tuyển dụng lao động địa phương, đặc biệt là người dân tộc thiểu số vào làm việc cho công ty. BRC hiện sử dụng 3.600 công nhân, trong đó, có hơn 600 công nhân là người dân tộc thiểu số và khoảng 47% trong số công nhân là phụ nữ. BRC đã thiết lập các chính sách và dịch vụ y tế toàn diện cho nhân viên nữ và công nhân nữ của Công ty.



Hướng dẫn 4:

Tôn trọng quyền sử dụng đất, thủy sản và rừng

Do diện tích đầu tư của BRC trước đây thuộc quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nên việc đầu tư không liên quan đến việc thu hồi đất để trồng cao su. Do đó, quá trình này không liên quan đến đất đai của người dân thiểu số cũng như không yêu cầu phải tham vấn cộng đồng (FPIC). Tuy nhiên, VRG có quy trình FPIC rõ ràng đối với các khoản đầu tư khác vào các công ty con của VRG, nếu cần.

Thông qua khoản đầu tư này, BRC đã có bài học phải ưu tiên nhiệm vụ quan trọng lập quy hoạch sử dụng đất trong giai đoạn đầu của đầu tư, điều này sẽ đảm bảo cộng đồng tham gia vào các quyết định như vị trí tái canh, diện tích trồng xen và các phương pháp bảo tồn đa dạng sinh học.



Hướng dẫn 5:

Bảo tồn tài nguyên thiên nhiên, đặc biệt là rừng

Một trong những mục tiêu chính của BRC là từng bước khôi phục khoảng 10% diện tích trồng cao su thành rừng tự nhiên. BRC hiện duy trì một khu bảo tồn đa dạng sinh học có diện tích khoảng 25 ha.

Họ có mục tiêu là trồng lại hàng năm 20-30 ha các loài cây bản địa để phục vụ mục tiêu phục hồi rừng, phần đầu khôi phục 5-8% diện tích của Công ty thành rừng tự nhiên với các loại cây bản địa vào năm 2030.



Hướng dẫn 6:

Sử dụng công nghệ bền vững và thích hợp

BRC đang nỗ lực giảm thiểu hóa chất trong chế biến mủ. Công ty hiện sử dụng các sản phẩm tự nhiên để ly tâm mủ thay cho axit axetic.

Hai nhà máy tái sử dụng nước thải trong quá trình sản xuất. BRC cũng xây dựng khu sản xuất phân vi sinh, sử dụng bùn vi sinh để xử lý nước thải và làm phân bón cho cao su tái canh. Công suất dự kiến của cơ sở sản xuất phân bón vi sinh là 700 tấn mỗi năm vào năm 2022.

Sự phù hợp giữa đầu tư của VRG và ASEAN



Hướng dẫn 7

Khả năng chống chịu với biến đổi khí hậu, thiên tai và các cú sốc khác

Ngoài biến động về giá cả thị trường, biến đổi khí hậu là thách thức đáng kể đối với sự phát triển của cây cao su. Sản xuất cao su dễ bị ảnh hưởng bởi thời tiết khắc nghiệt, các cơn bão, lốc xoáy và hạn hán dữ dội lặp lại nhiều lần trong khu vực.

BRC tìm cách nâng cao khả năng chống chịu của người sản xuất đối với biến đổi khí hậu bằng các biện pháp canh tác tổng hợp như nhân bản phù hợp và tăng độ che phủ.



Hướng dẫn 8:

Tôn trọng pháp luật và kết hợp các cấu trúc, quy trình và cơ chế khiếu nại toàn diện và minh bạch trong quản trị

Năm 2018, Tổ chức Quốc tế về Bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam (WWF-VN), Hiệp hội Cao su Việt Nam (VRA) và VRG đã cùng xây dựng Sổ tay "[Hướng dẫn quản lý bền vững rừng trồng cao su theo tiêu chuẩn chứng chỉ rừng quốc tế](#)" (bằng tiếng Việt). Sổ tay này được các công ty con của VRG thông qua, bao gồm BRC, với các nguyên tắc về tính minh bạch.

Một cơ chế phản hồi của cộng đồng đã được đưa vào kế hoạch phát triển cao su bền vững của BRC.



Hướng dẫn 9:

Đánh giá và giải quyết các tác động đến môi trường và xã hội và giám sát thực hiện

BRC thực hiện giám sát và đánh giá hàng năm và định kỳ về các tác động xã hội, môi trường và kinh tế của hoạt động đầu tư của Công ty. Kết quả đánh giá đầu tư được công khai cho công nhân viên của Công ty và báo cáo cho chính quyền địa phương để đảm bảo Công ty tuân thủ các yêu cầu theo quy định.



Khuyến nghị chính sách công

BRC đã thực hiện một số hoạt động cho các cộng đồng trồng rừng để hỗ trợ sản xuất cao su bền vững. Với sự hợp tác và hỗ trợ mạnh mẽ hơn của chính phủ - cùng với các tổ chức phi chính phủ - BRC sẽ có thể tiếp tục các hoạt động sản xuất cao su bền vững và có trách nhiệm và có thể: khôi phục đất rừng; áp dụng các tiến bộ kỹ thuật; cân bằng cung cầu; đảm bảo giá cả hợp lý cho người sản xuất và người tiêu dùng; và quan trọng nhất, giảm thiểu rủi ro xã hội và môi trường.

“

Cần có các chính sách ưu đãi, đặc biệt là vốn và thuế để kích thích đầu tư vào các dự án sản xuất cao su bền vững nhưng hiện chỉ có chính sách cho sản xuất hữu cơ. Chúng tôi không thể tiếp cận bất kỳ chính sách hoặc chương trình nào về đầu tư có trách nhiệm cho các dự án cao su, nhưng chúng tôi chắc chắn sẽ nỗ lực hết sức để tiếp cận các chính sách và dự án đó nếu có. ”

– Ông Phạm Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long

“

Đặc biệt, sẽ cần hỗ trợ để đầu tư có trách nhiệm vào các vùng sâu vùng xa để đảm bảo rằng chúng ta đang thu hút người dân tộc thiểu số. ”

– Ông Phạm Ánh, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long



Đảm bảo tính bền vững lâu dài

Một phần do sự biến đổi khí hậu và các mối đe dọa từ môi trường, giá cao su thiên nhiên trên thị trường toàn cầu rất biến động. Để đảm bảo tính bền vững lâu dài cho các hoạt động có trách nhiệm của Công ty, BRC đã thành lập Ban Chỉ đạo Phát triển Cao su bền vững do Tổng Giám đốc BRC làm Trưởng ban với Phó Tổng Giám đốc là Phó Trưởng Ban. Mỗi bộ phận tại BRC thành lập các tiểu ban xây dựng kế hoạch hàng năm với các hoạt động, thời gian và lộ trình thực hiện chi tiết. Các Ban cùng nhau đánh giá tính bền vững của từng hoạt động của Công ty và thu thập phản hồi về kinh nghiệm.



Bài học cho tương lai

Theo BRC, tham vấn với các nhà hoạch định chính sách địa phương, các bên liên quan trong chuỗi cung ứng và cộng đồng cũng rất quan trọng trong quá trình sàng lọc đầu tư. Tham vấn phải được tiến hành một cách tỉ mỉ để nhà đầu tư nhận thức đầy đủ về bối cảnh địa phương và quan điểm của các bên liên quan khác nhau. Quá trình này xác định những rủi ro có thể xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

“

Trước khi triển khai, cần tiến hành đánh giá và tham vấn kỹ lưỡng chính quyền địa phương và cộng đồng dân cư để có được những lời khuyên thiết thực gắn kết dự án đầu tư với xu hướng thị trường và xây dựng các cam kết khả thi về môi trường và kinh tế xã hội. ”

– Ông Phạm Ánh, Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long

Tài liệu tham

[Overview of Viet Nam's Recent Agricultural and Rural Development Policy](#)

[VRA: Publishing the Handbook “Guideline for sustainable management of rubber plantations in accordance with international forest certification standards”](#)

[Issuing the Sustainable Development Action Plan in 2021 of the Viet Nam Rubber Group - Joint Stock Company](#)

[Viet Nam Rubber Group \(VRG\) strengthens the development of plans and the implementation of certificates on sustainable rubber forest management](#)

[Viet Nam Rubber Group participates in the Program on Sustainable Companies organized by the Viet Nam Business Council for Sustainable Development](#)

[Issuing the Handbook for community engagement in sustainable rubber forest management](#)

[Workshop: “Connecting Supply and Demand: Moving Towards Sustainable Natural Rubber Production in Viet Nam”](#)

Phụ lục



CERTIFICATE

Annex to the certificate of
Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long
 QL 13, Phường Hưng Chiến, Thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước, Việt Nam

Certificate registration code	
GFA-FM/COC-500466	
Date of issue	30.12.2019
Date of expiry	29.12.2024
Issue number	1
Version	2 from 17.03.2021
VFCS Code	VFCS/11-1A-02

In addition to the above mentioned organization the certificate includes a total of 6 forest management units as stated below:

No.	Manager of the FMU	Name of FMU / production unit	Address	Region	Type of management	Certified forest area [ha]
1	Binh Long Rubber Company Limited	Quan Loi	Hon Quan & Binh Long districts	Binh Phuoc province	Plantation	2292,09
2	Binh Long Rubber Company Limited	Loi Hung	Hon Quan & Binh Long districts	Binh Phuoc province	Plantation	1608,71



No.	Manager of the FMU	Name of FMU / production unit	Address	Region	Type of management	Certified forest area [ha]
3	Binh Long Rubber Company Limited	Nursery	Hon Quan & Binh Long districts	Binh Phuoc province	Nursery	17,09
4	Binh Long Rubber Company Limited	Thac so 4	Hon Quan & Binh Long districts	Binh Phuoc province	Natural forest	24,84
5	Binh Long Rubber Company Limited	Xa Trach	Hon Quan & Chon Thanh districts	Binh Phuoc province	Plantation	2714,94
6	Binh Long Rubber Company Limited	Xa Cam	Hon Quan & Binh Long districts	Binh Phuoc province	Plantation	1727,52

Certified forest area (total): 8,385.19



Joern Ackermann

Joern Ackermann, Managing Director

GFA Certification GmbH • Alter Teichweg 15 • 22081 Hamburg • Germany
 Phone: + 49 40 5247431 0 • Fax: +49 40 5247431 999 • www.gfa-cert.com

This certificate including all copies or reproductions remains the property of GFA Certification GmbH and shall be returned or destroyed upon request. GFA is notified in Germany, Switzerland, Austria, Luxembourg, France, Spain, Denmark, Slovakia, United Kingdom, Russia, Viet Nam, and through PEFC International in all countries without an own PEFC-System.



Image courtesy of Viet Nam Rubber Group

Grow Asia

www.growasia.org

info@growasia.org



ASEAN RAI Guidelines

www.aseanraiguidelines.org